TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH BẢO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24 /2017/HNGĐ-ST
Ngày: 13/6/2017
V/v tranh chấp ly hôn và nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH BẢO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Văn Vinh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Tụ

2. Bà Nguyễn Thị Thu

-***Thư ký phiên toà***: Ông Vũ Viết Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Bảo tham gia phiên toà: Ông Lê Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Bảo xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 10/2017/TLST-HNGĐ ngày 18/01/2017 về "Tranh chấp ly hôn và nuôi con". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2017/QĐXX-ST ngày 09 tháng 5 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10 /2017/QĐST-DS ngày 26/5/2017 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Hoàng Thị Kim L, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn 3, xã G B, huyện VB, thành phố Hải Phòng, có mặt.

*2. Bị đơn***:** Anh Vũ Tuấn A, sinh năm 1992

Trú tại: Thị tứ CC, xã VA, huyện VB, thành phố Hải Phòng, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Hoàng Thị Kim L trình bày: Chị kết hôn với anh Vũ Tuấn A ngày 28/11/2012, trên cơ sở tự nguyên, có đăng ký kết hôn tại UBND xã VA, huyện VB, thành phố Hải Phòng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được 3 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng bất đồng quan điểm trong cuộc sống; anh Tuấn A mải chơi, không chịu lao động. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 9 năm 2015 đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vũ Tuấn A.

Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Vũ Tường V, sinh ngày 19/3/2013. Khi ly hôn chị xin được nuôi dưỡng con chung. Anh Vũ Tuấn A phải cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ.

Về tài sản: Vợ chồng không có tài sản chung.

Tại bản tự khai bị đơn anh Vũ Tuấn A xác nhận chị L trình bày về thời gian, hoàn cảnh, điều kiện kết hôn là đúng. Sau khi cưới vợ chồng chung sống hạnh phúc được 4 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Chị Hoàng Thị Kim L đã bế con bỏ về nhà mẹ đẻ từ tháng 9 năm 2016 đến nay. Anh đã đến tìm nhiều lần nhưng chị L không trở về đoàn tụ. Nay chị L xin ly hôn, anh không đồng ý ly hôn vì con còn quá nhỏ cần sự chăm sóc của cả cha và mẹ.

Về con chung: Anh Vũ Tuấn A xác nhận chị L trình bày về con là đúng. Khi ly hôn anh đồng ý để cho chị L nuôi dưỡng con chung. Anh tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung.

Tại phiên tòa kiểm sát viên phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký và việc chấp hành pháp luật của các đương sự như sau: Trong quá trình giải quyết vụ án thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về thẩm quyền giải quyết vụ án, xác định quan hệ pháp luật tranh chấp, thu thập chứng cứ cũng như các hoạt động tố tụng khác. Nguyên đơn đã chấp hành nghiêm yêu cầu của Tòa án về việc cung cấp chứng cứ, tham gia các hoạt động tố tụng khác theo đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chấp hành chưa nghiêm. Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 56, 58, 81,82,83 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Hoàng Thị Kim L được ly hôn anh Vũ Tuấn A. Xử giao cho chị L được nuôi dưỡng con chung Vũ Tường V, sinh ngày 19/3/2013, anh Vũ Tuấn A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ. Tài sản chung không có gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng: Anh Vũ Tuấn A có hộ khẩu thường trú và đang cư trú tại khu dân cư C C, xã VA, huyện V B, thành phố Hải Phòng. Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án tranh chấp ly hôn và nuôi con giữa chị Hoàng Thị Kim Lvà anh Vũ Tuấn A thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Bảo. Anh Vũ Tuấn A đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 2 lần nhưng đều vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Vũ Tuấn A.

2. Quan hệ vợ chồng giữa anh Vũ Tuấn A và chị Hoàng Thị Kim L phát sinh từ ngày 28/11/2012, có đăng ký kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu

thuẫn do bất đồng quan điểm sống; chị cho rằng anh không chịu lao động. Từ tháng 9 năm 2015 chị bế con về sinh sống tại nhà mẹ đẻ; anh đến tìm nhiều lần nhưng chị không trở về đoàn tụ. Chị xác định tình nghĩa vợ chồng không còn, chị yêu cầu được ly hôn, anh không đồng ý ly hôn. Qua xác minh tại địa phương thấy vợ chồng có mâu thuẫn. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 9 năm 2015 không quan tâm đến nhau. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt. Do đó có căn cứ xử cho chị Hoàng Thị Kim L được ly hôn anh Vũ Tuấn A theo Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình.

3. Về con chung: Vợ chồng có 1 con chung là Vũ Tường V, sinh ngày 19/3/2013. Hiện con đang ở với chị nên cần giao cho chị L được nuôi dưỡng con chung. Anh Vũ Tuấn A cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.000.000đ là phù hợp với Điều 81,82 Luật Hôn nhân và Gia đình.

4. Về tài sản chung: Hai bên xác nhận không có tài sản chung.

5. Về án phí: Chị Hoàng Thị Kim L phải chịu án phí sơ thẩm dân sự về ly hôn là 300.000đ; anh Vũ Tuấn A phải chịu án phí dân sự về cấp dưỡng là 300.000đ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình,

Căn cứ Điều 147, 228, 266 Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 6, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Hoàng Thị Kim L được ly hôn anh Vũ Tuấn A.

2. Về con chung: Xử giao cho chị Hoàng Thị Kim L được nuôi dưỡng con chung Vũ Tường V, sinh ngày 19/3/2013 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Anh Vũ Tuấn A cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000đ kể từ tháng 6/2017 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không bên nào được ngăn cản quyền thăm nom chăm sóc con chung.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Án phí: Chị Hoàng Thị Kim Lphải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Chị L đã nộp tạm ứng án phí 300.000đ tại Biên lai thu số 7096 ngày 18/01/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Bảo. Chị L đã nộp đủ án phí. Anh Vũ Tuấn A phải chịu 300.000đ án phí dân sự về cấp dưỡng.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND H. Vĩnh Bảo;
- THADS huyện Vĩnh Bảo;
- UBND xã V A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Văn Vinh